

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng/năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSFINANCE**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 12, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: (024) 7305 2999 Fax: .
- Vốn điều lệ: 3.000.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: KSF
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|---|
| 1 | 01/2022/KSF/NQ-ĐHĐCĐ | 09/04/2022 | <ul style="list-style-type: none">- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị;- Báo cáo hoạt động của Ban Điều hành;- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát;- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm |

| | | | |
|--|--|--|---|
| | | | toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2021; - Tờ trình thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2022; - Tờ trình Phương án chi trả thù lao, thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022; - Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022; - Tờ trình sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh Công ty; - Tờ trình thông qua tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty và Sửa đổi Điều lệ Công ty; - Tờ trình thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng năm 2022. |
|--|--|--|---|

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập | |
|-----|------------------------|---|--|-----------------|
| | | | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
| 1 | Ông: Đỗ Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 23/10/2020 | - |
| 2 | Bà: Đỗ Thị Định | Thành viên HĐQT | 23/10/2020 | - |
| 3 | Ông: Phan Ích Long | Thành viên HĐQT | 23/10/2020 | - |
| 4 | Ông: Cao Trung Kiên | Thành viên HĐQT độc lập | 23/10/2020 | - |
| 5 | Ông: Nguyễn Thanh Hưng | Thành viên HĐQT không điều hành | 23/10/2020 | - |

2. Các cuộc họp HĐQT

| STT | Thành viên HĐQT | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông: Đỗ Anh Tuấn | 10 | 100% | |
| 2 | Bà: Đỗ Thị Định | 10 | 100% | |
| 3 | Ông: Phan Ích Long | 10 | 100% | |
| 4 | Ông: Cao Trung Kiên | 10 | 100% | |
| 5 | Ông: Nguyễn Thanh Hưng | 10 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Căn cứ Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và Ban Điều hành trong việc triển khai Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT trong 6 tháng đầu năm 2022 như sau:

Phương thức giám sát:

HĐQT đã thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tiến hành trao đổi và chất vấn các hoạt động của Tổng Giám đốc và/hoặc thành viên Ban Điều hành trong việc lập chiến lược, thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ phê duyệt. HĐQT cùng với Tổng Giám đốc đã thảo luận, trao đổi tại các cuộc họp HĐQT để tìm ra và giải quyết khó khăn, nhằm hoàn thành các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đề ra.

Thông qua sự phối hợp chặt chẽ giữa HĐQT và Ban kiểm soát, HĐQT đã đưa ra các ý kiến đóng góp với Tổng Giám đốc và Ban Điều hành nhằm không ngừng nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát và quản lý doanh nghiệp.

HĐQT đã thảo luận và thông qua các quyết định bằng nghị quyết sau mỗi kỳ họp về các nội dung thuộc thẩm quyền để Tổng Giám đốc và Ban Điều hành có cơ sở triển khai thực hiện.

Kết quả giám sát:

Ban Điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của HĐQT.

Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã hoàn thành tốt việc điều hành kinh doanh của Công ty.

Trong quá trình điều hành, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Công ty đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty cũng như các Nghị quyết, chỉ đạo của HĐQT.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung | Tỷ lệ thông qua |
|-----|---------------------------|------------|---|-----------------|
| 1 | 01/2022/KSF/NQ-HĐQT | 24/02/2022 | NQ HĐQT thông qua kế hoạch tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2022 | 100% |
| 2 | 02/2022/KSF/NQ-HĐQT | 28/02/2022 | NQ HĐQT thông qua việc miễn nhiệm và bổ nhiệm Giám đốc tài chính | 100% |
| 3 | 03/2022/KSF/NQ-HĐQT | 17/03/2022 | NQ HĐQT thông qua việc vay vốn tại Công ty Cổ phần KSInvest, Công ty TNHH Kinh doanh Thương mại Đào Ngọc và Công ty TNHH Kiến trúc Đại Tân Phát | 100% |
| 4 | 04/2022/KSF/NQ-HĐQT | 18/03/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua thời gian, chương trình, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 | 100% |
| 5 | 05/2022/KSF/NQ-HĐQT | 25/03/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua thay đổi phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng | 100% |
| 6 | 06/2022/KSF/NQ-HĐQT | 22/4/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó TGDĐ đối với ông Nguyễn Anh Tuấn | 100% |
| 7 | 07/2022/KSF/NQ-HĐQT | 23/4/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch với bên liên quan - CTCP Sunshine Homes và CTCP S-Decoro | 100% |
| 8 | 08/2022/KSF/NQ-HĐQT | 6/5/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch với bên liên quan – CTCP Tập đoàn Công nghệ Uniclass | 100% |
| 9 | 09/2022/KSF/NQ-HĐQT | 15/6/2022 | NQ HĐQT thông qua thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty | 100% |

| | | | | |
|----|---------------------|-----------|---|------|
| 10 | 10/2022/KSF/NQ-HĐQT | 23/6/2022 | Nghị quyết HĐQT thông qua giao dịch với bên liên quan - CTCP Quản lý & Vận hành S-Service | 100% |
|----|---------------------|-----------|---|------|

III. Ban kiểm soát:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|----------------------------|------------|--|---------------------|
| 1 | Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng ban | Bổ nhiệm: 23/10/2020 | Cử nhân kinh tế |
| 2 | Bà: Vũ Thị Thúy Nga | Thành viên | Bổ nhiệm: 23/10/2020 | Cử nhân kế toán |
| 3 | Ông: Phạm Văn Trọng | Thành viên | Bổ nhiệm: 01/04/2021 | Cử nhân kinh tế |

2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|----------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 1 | Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền | 01 | 01/01 | 100% | |
| 2 | Bà: Vũ Thị Thúy Nga | 01 | 01/01 | 100% | |
| 3 | Ông: Phạm Văn Trọng | 01 | 01/01 | 100% | |

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và cổ đông

Giám sát việc ban hành nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT Công ty: Các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT Công ty được ban hành trên cơ sở tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết ĐHCĐ, Quy chế Quản trị nội bộ công ty.

Giám sát việc thực hiện những công việc trọng tâm của HĐQT Công ty như: Tổ chức thực hiện KHSXKD năm 2022, giám sát tình hình tài chính, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn; giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ công ty; tổ chức và chỉ đạo thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động; ...

Nhìn chung, hoạt động của HĐQT Công ty phù hợp với các quy định của pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ và Điều lệ Công ty. Về cơ bản HĐQT Công ty đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo Luật định.

Tổng Giám đốc đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp của HĐQT, triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác

Việc phối hợp giữa Ban Kiểm soát với HĐQT, BKS với Ban Điều hành được duy trì thường xuyên thông qua các hình thức trao đổi trực tiếp, gửi văn bản, gửi thư điện tử.

BKS luôn quan tâm, chú trọng phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các Phòng, Ban nghiệp vụ, cổ đông trong quá trình tổ chức thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định.

HĐQT, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã cung cấp các tài liệu, thông tin cần thiết tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện chức năng, quyền hạn và nghĩa vụ theo quy định.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành:

| STT | Thành viên Ban điều hành | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành |
|-----|--|---------------------|----------------------------|--|
| 1 | Bà: Đỗ Thị Định – Tổng Giám đốc | 26/12/1983 | Cử nhân Học viện Tài chính | Bổ nhiệm: 10/2020 |
| 2 | Ông: Phan Ích Long – Phó Tổng Giám đốc | 22/08/1985 | Kỹ sư xây dựng | Bổ nhiệm: 10/2020 |
| 3 | Ông: Nguyễn Anh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc | 11/09/1973 | Thạc sĩ | Miễn nhiệm: 22/04/2022 |
| 4 | Ông: Lê Hoàng Nam – Phó Tổng Giám đốc | 14/06/1981 | Kỹ sư Công nghệ thông tin | Bổ nhiệm: 26/03/2021 |

| | | | | |
|---|--|------------|-----------------|----------------------|
| 5 | Bà: Nguyễn Thủy Nguyên – Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc tài chính | 19/10/1982 | Cử nhân Kinh tế | Bổ nhiệm: 22/07/2021 |
|---|--|------------|-----------------|----------------------|

V. Kế toán trưởng:

| Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Trình độ chuyên môn nghiệp vụ | Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm |
|-------------------|---------------------|-------------------------------|---------------------------|
| Bà: Trần Thị Hằng | 04/09/1976 | Cử nhân Quản trị kinh doanh | Bổ nhiệm: 06/2018 |

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty đã tổ chức các khóa học về quản trị công ty cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác theo chương trình, kế hoạch của Công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----------------------------|------------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|--|
| I. Hội đồng quản trị | | | | | | | | | |
| 1.1 | Đỗ Anh Tuấn | | Chủ tịch HĐQT | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ, cá nhân sở hữu trên 10% SLCP có quyền biểu quyết |
| 1.2 | Đỗ Thị Định | | Thành viên HĐQT | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |
| 1.3 | Phan Ích Long | | Thành viên HĐQT | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |
| 1.4 | Cao Trung Kiên | | Thành viên HĐQT | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |
| 1.5 | Nguyễn Thanh Hưng | | Thành viên HĐQT | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |
| II. Ban Kiểm soát | | | | | | | | | |
| 2.1 | Nguyễn Thị Thanh Huyền | | Trưởng BKS | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|---------------------|--|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|-----------------------------------|
| 2.2 | Vũ Thị Thúy Nga | | Thành viên BKS | | | 23/10/2020 | | | Người nội bộ |
| 2.3 | Phạm Văn Trọng | | Thành viên BKS | | | 01/04/2021 | | | Người nội bộ |

III. Ban Tổng Giám đốc điều hành

| | | | | | | | | | |
|-----|--------------------|--|---|--|--|------------|------------|---|--------------|
| 3.1 | Đỗ Thị Định | | Tổng Giám đốc, người đại diện pháp luật | | | 10/2020 | | | Người nội bộ |
| 3.2 | Phan Ích Long | | Phó TGD | | | 10/2020 | | | Người nội bộ |
| 3.3 | Nguyễn Anh Tuấn | | Phó TGD | | | 26/08/2021 | 22/04/2022 | Miễn nhiệm theo NQ số 06/2022/KSF/NQ-HĐQT ngày 22/04/2022 | Người nội bộ |
| 3.4 | Lê Hoàng Nam | | Phó TGD | | | 26/03/2021 | | | Người nội bộ |
| 3.5 | Nguyễn Thùy Nguyên | | Phó TGD | | | 22/07/2021 | | | Người nội bộ |

IV. Kế toán trưởng kiêm Người được ủy quyền công bố thông tin, Giám đốc tài chính

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|--|---------------------------------|---|--|--|---|---|---|---|-----------------------------------|
| 4.1 | Trần Thị Hằng | | Kế toán trưởng, Người được ủy quyền CBTT | | | 06/2018 | | | Người nội bộ |
| 4.2 | Đỗ Thị Thu Hương | | Giám đốc tài chính | | | 08/2021 | 28/02/2022 | Miễn nhiệm theo NQ số 02/2022/KSF/NQ-HDQT ngày 28/02/2022 | Người nội bộ |
| 4.3 | Nguyễn Thủy Nguyên | | Giám đốc tài chính | | | 28/02/2022 | | | Người nội bộ |
| V. Người phụ trách quản trị Công ty | | | | | | | | | |
| 5.1 | Nguyễn Thị Xuân Mỹ | | Người phụ trách quản trị công ty | | | 04/08/2021 | | | Người nội bộ |
| VI. Tổ chức có liên quan | | | | | | | | | |
| 6.1 | Công ty TNHH Dynamic Innovation | | | 0314269019 do Sở KHĐT Tp HCM cấp lần đầu ngày 07/03/2017, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 15/09/2020 | Số 25B Trần Cao Vân, phường Đa Kao, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh | 06/2021 | | | Công ty con |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-------|--------------------------------|---|------------------------------|---|---|---|---|-------|---|
| 6.1.1 | Trần Anh Quân | | | | | 06/2021 | | | Tổng Giám đốc, Người DDPL Công ty TNHH Dynamic Innovation |
| 6.2 | Công ty Cổ phần Chứng khoán KS | | | 42/UBCK-GPHĐKD, cấp lần đầu ngày 28/12/2006 tại Ủy ban chứng khoán nhà nước, giấy phép điều chỉnh số 13/GPĐC-UBCK ngày 28/01/2022 | Tầng 1 và tầng 6, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội | 11/2021 | | | Công ty con |
| 6.2.1 | Nguyễn Nam Hưng | | | | | 11/2021 | | | Giám đốc, Người đại diện pháp luật CTCP Chứng khoán KS |
| 6.3 | CTCP Phát triển S.I | | | 3400499597 | Khu Biệt thự Sunny Villa, đường Xuân Thủy, phường Mũi Né, Tp. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận | 05/2022 | | | Công ty con |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-------|---------------------|---|------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------|---|---|-------|---|
| 6.3.1 | Dương Văn Phúc | | | | | 05/2022 | | | Tổng Giám đốc, Người đại diện pháp luật CTCP Phát triển S.I |

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số NSH*, Giấy ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số NQ/ QĐ của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|--------------------------------|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|--|---------|
| 1 | Lê Hoàng Nam | Phó Tổng giám đốc | | | Tháng 05/2022 | | Thanh toán tiền mua căn hộ R22107 Giá trị: 150,000,000 đồng | |
| 2 | CTCP S - Decoro | Ông Nguyễn Thanh Hưng - thành viên HĐQT là cổ đông lớn, TV HĐQT kiêm TGD tại S-DECORO | | | Tháng 3,6/2022 | 16/2021/KSF/NQ-HĐQT ngày 25/12/2021 | Cung cấp cải tạo, hoàn thiện nội thất văn phòng Giá trị: 4,205,988,990 đồng | |
| | | | | | Tháng 5/2022 | 07/2022/KSF/NQ-HĐQT ngày 23/4/2022 | Cung cấp thiết bị văn phòng Giá trị: 100,560,152 đồng | |
| | | | | | Tháng 5/2022 | | Thanh toán công nợ Giá trị: 5,221,000,000 đồng | |
| 3 | Công ty cổ phần Sunshine Homes | Bên liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn, bà Đỗ Thị Định, ông Cao Trung Kiên, bà Nguyễn Thị Thanh Huyền | | | Tháng 4/2022 | | Khối lượng nghiệm thu GD2 - Hợp đồng 0510/HĐTC/SSH-PT ngày 05/10/2020- KSFINANCE và Sunshine Homes Giá trị: 70,355,732,682 đồng | |

| | | | | | | | | |
|---|---|--|--|--|----------------|-------------------------------------|---|--|
| | | | | | Tháng 05.2022 | | Nhận tiền thanh toán công nợ từ Công ty CP Sunshine Homes Giá trị: 25,000,000,000 đồng | |
| 4 | Công ty cổ phần tập đoàn công nghệ UNICLOUD | Là công ty có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn, ông Cao Trung Kiên và của bà Đỗ Thị Định | | | Tháng 6/2022 | | Dịch vụ phần mềm quản trị hệ thống công nghệ thông tin từ 01.01.2022 đến 30.06.2022 theo PL của HĐ số 03/2021/HĐQL/SSTECH-PT ngày 04/01/2021 Giá trị: 444,600,000 đồng | |
| | | | | | Tháng 5/2022 | 08/2022/KSF/NQ-HĐQT ngày 6/5/2022 | Cung cấp thiết bị văn phòng Giá trị: 285,250,000 đồng | |
| 5 | Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG | Là công ty có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn (đến ngày 25/6/2022); là công ty có liên quan của bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, bà Nguyễn Thị Xuân Mỹ, ông Phan Ích Long. | | | Tháng 6/2022 | 16/2021/KSF/NQ-HĐQT ngày 25/12/2021 | Chi phí tiền điện theo hợp đồng 01/2021/HĐTC/KSF-SCG ngày 25/12/2021 Giá trị: 9,281,661 đồng | |
| | | | | | Tháng 6/2022 | 16/2021/KSF/NQ-HĐQT ngày 25/12/2021 | Cung cấp cải tạo, hoàn thiện nội thất văn phòng Giá trị: 5,766,003,963 đồng | |
| 6 | CTCP Sunshine AM | Là công ty có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn, bà | | | Tháng 3,6/2022 | | Dịch vụ cho thuê sàn thương mại theo Hợp đồng ngày 15/07/2019 Giá trị: 211,008,000 đồng | |

| | | | | | | | |
|---|--------------------------|--------------------------------------|--|--|-----------------------------|---|--|
| | | Nguyễn Thị Thanh Huyền | | | Tháng 3,6/2022 | Thanh toán công nợ Giá trị: 232,108,800 đồng | |
| | | | | | Tháng 01/2022 | Tiền nước phải thu cho thuê sàn thương mại theo Hợp đồng ngày 15/07/2019 Giá trị: 2,233,282 đồng | |
| | | | | | Tháng 3/2022 | Thu Tiền nước phải thu cho thuê sàn thương mại theo Hợp đồng ngày 15/07/2019 Giá trị: 2,334,795 đồng | |
| 7 | Ngân hàng TMCP Kiên Long | Là bên liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn | | | Từ tháng 1 đến tháng 6/2022 | Lãi tiền gửi không kỳ hạn, có kỳ hạn năm 6 tháng năm 2022 Giá trị: 213,998,073 đồng | |
| | | | | | Tháng 6/2022 | Mở các HĐTG có kỳ hạn năm 2022 Giá trị: 4,000,000,000 đồng | |

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát:
Không có

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số NQ/ QĐ của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|--|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|-------------------------------------|--|---------|
| 1 | Công ty TNHH Đầu tư và Kinh doanh Bất động sản Thủ Thiêm | Bà Đỗ Thị Hồng Nhung – người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là đại diện pháp luật trong 03 năm trở lại đây | | | Tháng 01/2022 | | Tiền nước chi hộ năm 2022 Giá trị: 1,116,641 đồng | |
| | | | | | Tháng 03/2022 | | Thanh toán công nợ Giá trị: 482,186 đồng | |

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---|---|--|--|---------------------------------|---|--|---------|
| 1 | Công ty cổ phần Sunshine Marina Nha Trang | Đỗ Thị Hồng Nhung – người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là Đại diện pháp luật Marina Nha Trang | 0106212815 cấp lần đầu ngày 24/06/2013 và lần thay đổi thứ 6 ngày 26/08/2019 | Ô số 23 Lô D3A.3 Khu đấu giá 18,6ha, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, TP Hà Nội | 25/3/2022 | | Giá trị KLHT đợt 12 theo HĐ số 2103/2016/HĐXD/PT-ADG thi công phần thân, phần xây thô và hoàn thiện trát mặt ngoài tòa CT01 và CT03 (hóa đơn GTGT số 1 ngày 25.03.2022) Giá trị: 544,992,593 đồng | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|---|--|---------|
| 2 | Công ty cổ phần Quản lý và vận hành S-Service | Bà Đỗ Thị Hồng Nhung, Bà Nguyễn Thị Khánh My bên liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông chi phối, người quản lý công ty S-Service. Bà Đỗ Thị Định là Phó TGD S-Service. | | | từ tháng 01 đến tháng 6/2022 | | Phí vận hành tòa nhà 6 tháng năm 2022 Giá trị: 2,382,940,322 đồng | |
| | | | | | Tháng 3,6/2022 | | Tiền điện chiếu sáng dự án phải trả Giá trị: 167,091,044 đồng | |
| | | | | | Tháng 1/2022 | | Tiền nước phải thu của khách hàng (khoản thu hộ CĐT) Giá trị: 64,636,045 đồng | |
| | | | | | Tháng 2,3,6/2022 | | Thanh toán công nợ Giá trị: 3,304,135,594 đồng | |
| | | | | | Tháng 3,6/2022 | | Dịch vụ trông giữ xe Giá trị: 576,120,000 đồng | |
| | | | | | Tháng 6/2022 | | Đổi trừ Tiền nước phải thu của cư dân + khu thương mại (khoản thu hộ CĐT) Giá trị: 126,965,837 đồng | |
| | | | | | Tháng 5/2022 | 08/2022/KSF/N Q-HĐQT ngày 6/5/2022 | Cung cấp thiết bị văn phòng Giá trị: 285,250,000 đồng | |

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Mối quan hệ liên quan với công ty | Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm giao dịch với công ty | Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---|--|-------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------|--|--|---------|
| 3 | Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Sunshine Mart | Người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là người quản lý công ty Sunshine Mart | | | Tháng 3, 6/2022 | | Thanh toán công nợ Giá trị: 573,245,234 đồng | |
| | | | | | Tháng 1 đến tháng 6/2022 | | Cung cấp suất ăn, giỏ quà, văn phòng phẩm Giá trị: 403,718,146 đồng | |
| 4 | Công ty TNHH Cafe's Plus | Người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là người quản lý công ty Cafe's Plus | | | Tháng 01/2022 | | Thanh toán công nợ Giá trị: 583,698 đồng | |
| 5 | Công ty TNHH Đầu tư DIAMOND WESTLAKE | Người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là người quản lý công ty Diamond Westlake | | | Tháng 1,2,3,4,5, 6/2022 | | Lợi nhuận từ hợp đồng số 13/2020/HĐĐC ngày 25/05/2020 Giá trị: 59,506,849,314 đồng | |
| | | | | | Tháng 1,4,5,6/2022 | | Thu tiền Lợi nhuận từ hợp đồng số 13/2020/HĐĐC ngày 25/05/2020 Giá trị: 31,530,041,094 đồng | |

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|---|---------------------|-----------------------|--|--------------|----------|---------|---------|----------------|--------------------|---------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) | (11) |
| I. Thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc tài chính, người có chức danh tương đương với các chức danh này và người có liên quan | | | | | | | | | | |
| I | Đỗ Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT | - | | | | | | 162721860 | 54.24% |
| 1 | Nguyễn Thị Khánh My | | Vợ | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 2 | Ngô Thị Hồng Nhạn | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Nguyễn Thế Mạnh | | Bố vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Bùi Thị Khánh Hòa | | Mẹ vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Đỗ Minh Phương | | Con | | | | | | 88744 | 0.03% |
| 6 | Đỗ Ánh Dương | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Đỗ Anh Thư | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Đỗ Anh Chi | | Con | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|--|-----------------------|--|--------------|------------|-------------------------|--|----------------|--------------------|--------------|
| 9 | Đỗ Anh Minh | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Đỗ Văn Trường | | Em ruột | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 11 | Lê Thị Tuyết | | Em dâu | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 12 | Đỗ Thị Hồng Nhung | | Em ruột | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 13 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine | | Ông Tuấn là cổ đông lớn, Chủ tịch HĐQT | 0107397372 | 13/04/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 14 | Ngân hàng TMCP Kiên Long | | Ông Đỗ Anh Tuấn là Phó TGD | 1700197787 | 27/09/2018 | Sở KHĐT tỉnh Kiên Giang | Số 40-42-44 đường Phạm Hồng Thái, p. Vĩnh Thanh Vân, Tp. Rạch Giá, Kiên Giang | | 0 | 0% |
| 15 | Công ty Cổ phần Sunshine Homes | | Ông Tuấn là Chủ tịch HĐQT | 0107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 16 | Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes | | Ông Tuấn là Chủ tịch HĐQT | 0106784499 | 9/3/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 17 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ Uniclound | | Ông Đỗ Anh Tuấn là Chủ tịch HĐQT/ Cổ đông lớn (56%) | 0107432651 | 12/5/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10 toà nhà Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|--|----------------|--------------------|--------------|
| 18 | Công ty TNHH đầu tư giáo dục Phú Thương | | Ông Đỗ Anh Tuấn là Chủ sở hữu | 0107520675 | 28/07/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10 tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 19 | Công ty cổ phần S"School | | Ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông lớn (41%) | 0108522883 | 22/11/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 20 | Công ty cổ phần Đầu tư và Công nghệ Vietnet | | Ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông lớn (55%) | 0107920095 | 17/07/2017 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 11, Toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 21 | Công ty cổ phần Giải trí Ánh Dương | | Ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông lớn (30%) | 4201397634 | 12/12/2011 | Sở KH&ĐT Khánh Hòa | Khu Quân Cảng, Phường Vĩnh Nguyên, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 22 | Công ty TNHH Giáo dục Sunshine Maple Bear | | Ông Đỗ Anh Tuấn là đại diện chủ sở hữu | 0108078467 | 30/11/2017 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 1, Sunshine Palace, Dự án Star AD1, Ô đất C2/CN3, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 23 | CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSHINE NHẬT TÂN | | Ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông lớn (10%) | 0108317193 | 8/6/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 12, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 24 | CÔNG TY CỔ PHẦN SUNSHINE AM | | Ông Đỗ Anh Tuấn là đại diện quản lý cổ phần (37,26%) | 0108440863 | 20/09/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 4, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 25 | CTCP Tập đoàn Xây dựng SCG | | Ông Đỗ Anh Tuấn là cổ đông lớn | 108704763 | 17/04/2019 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 26 | Công ty cổ phần Sunshine Marina Nha Trang | | Bà Đỗ Thị Hồng Nhung – em gái ông Đỗ Anh Tuấn là người ĐDPL | 0106212815 | 24/06/2013 | Sở KHĐT TP Hà Nội | Ô số 23 Lô D3A.3 khu đấu giá 18,6 ha, Phường Phú Thượng, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 27 | Công ty TNHH Kinh doanh thương mại và dịch vụ Sunshine Mart | | Người có liên quan của ông Đỗ Anh Tuấn là TV HĐQT | 0109334554 | 28/09/2020 | Sở KHĐT TP Hà Nội | Tầng 1 Tòa Sunshine Center, số 16 đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 28 | Công ty TNHH Cafe's Plus | | Bà Nguyễn Thị Khánh My – vợ ông Đỗ Anh Tuấn là Tổng Giám đốc | 0108154037 | 31/01/2018 | Sở KHĐT TP Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 29 | Công ty TNHH Đầu tư DIAMOND WESTLAKE | | Chịu chung sự chỉ phối của ông Đỗ Anh Tuấn | 0108321584 | 11/06/2018 | Sở KHĐT TP Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đồng | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đồng lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|----------------------|---|--|--------------|----------|---------|---------|-------------------|--------------------------|-----------------|
| II | Đỗ Thị Định | Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người đại diện PL | | | | | | | 12721860 | 4.24% |
| 1 | Phùng Xuân Dương | | Chồng | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 2 | Đỗ Văn Bình | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Trương Thị Lịch | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Phùng Phương Dung | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Phùng Thị Mai Chi | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Phùng Xuân Tùng | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Đỗ Thị Lượng | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Đỗ Thị Lụa | | Em ruột | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 9 | Đỗ Văn Bắc | | Em ruột | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 10 | Phùng Xuân Tuấn | | Bố chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 11 | Phùng Thị Hải | | Mẹ chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 12 | Lê Văn Ngọc | | Em rể | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 13 | Nguyễn Đình Đức | | Em rể | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 14 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine | | Bà Định là Phó TGD | 0107397372 | 13/4/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 15 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đình | | Bà Định là Phó GD | 0107565644 | 15/09/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 16 | Công ty Cổ phần Xây lắp Sunshine E&C | | Bà Định là Phó GD | 0108307910 | 2/6/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 17 | Công ty Cổ phần Sunshine Sky Villa | | Bà Định là Chủ tịch HĐQT/Phó GD | 0108359563 | 10/7/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 18 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Long Biên | | Bà Định là Giám đốc | 0108715437 | 24/04/2019 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Số 22 ngách 16 ngõ 157 phố Đức Giang, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội | | 0 | 0% |
| 19 | Công ty Cổ phần Sunshine Homes | | Bà Định là Thành viên HĐQT/TGD | 0107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|--|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 20 | Công ty Cổ phần Sunshine Tây Hồ | | Bà Định là Chủ tịch HĐQT | 0108268436 | 9/5/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 12, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 21 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine Sài Gòn | | Bà Định là Phó TGD | 315210233 | 8/8/2018 | Sở KH&ĐT Tp. HCM | Tầng 18, Tòa nhà Deutsches Haus, số 33 Lê Duẩn, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | | 0 | 0% |
| 22 | Công ty Cổ phần Phát triển Sunshine Homes | | Bà Định là Thành viên HĐQT/ TGD | 0106784499 | 9/3/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 23 | Công ty TNHH Nhà Hưng Thịnh Phát | | Bà Định là Chủ tịch Công ty/ Giám đốc | 0108325719 | 14/06/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 11, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 24 | Công ty cổ phần công nghệ và phần mềm IDEAS Việt Nam | | Bà Định là cổ đông lớn (60%) | 0106061274 | 13/12/2012 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, tòa nhà Sunshine Center, số 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 25 | Công ty cổ phần quản lý và vận hành S-Service | | Bà Định là cổ đông lớn (5%)/Phó TGD | 0107744812 | 2/3/2017 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9 tòa nhà Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|--|-----------------------|--|----------------|------------|--------------------------------------|--|----------------|--------------------|--------------|
| 26 | Công ty Cổ phần phát triển S.I | | Bà Định đại diện cổ đông lớn (65%) | 3400499597 | 18/03/2022 | Sở KH&ĐT tỉnh Bình Thuận | Khu Biệt thự Sunny Villa, Đường Xuân Thủy, Mũi Né, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 27 | Công ty cổ phần Chứng khoán KS | | Bà Định là đại diện cổ đông lớn (50,99%)/ TV HĐQT | 42/UBCK-GPHĐKD | 28/12/2006 | Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước | Tầng 10, TNR Tower, 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 28 | Công ty cổ phần Sao Ánh Dương | | Bà Định là đại diện cổ đông lớn (51,3%) | 101358793 | 9/4/2003 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Số 50A, ngách 6/6, ngõ 6, phố Đội Nhân, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 29 | Công ty cổ phần Sunshine Property Investment | | Bà Định là đại diện cổ đông lớn (90%) | 0109444677 | 4/12/2020 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, Tòa nhà Sunshine Center, Số 16, Đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Tp Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| III | Phan Ích Long | TV HĐQT kiêm Phó TGĐ | - | | | | | | 321860 | 0.11% |
| 1 | Phan Ích Sáu | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Đỗ Thị Phên | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Trịnh Thị Ngà | | Vợ | | | | | | 221860 | 0.07% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---------------------------------------|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 4 | Trịnh Văn Tư | | Bố vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Trịnh Thị Lương | | Mẹ vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Phan Thị Nhung | | Chị ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Nguyễn Tiến Long | | Anh rể | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Phan Mộc Lan | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Phan Thảo Lan | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine | | Ông Long là Phó TGD | 107397372 | 13/04/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 11 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG | | Ông Long là Phó TGD | 0108704763 | 17/04/2019 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 8, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| IV | Cao Trung Kiên | TV HĐQT | - | | | | | | 0 | 0% |
| 1 | Cao Đăng Nông | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Trần Thị Hải Lý | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Lê Hồng Thao | | Vợ | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|--|-----------------------------|--|--------------|------------|------------------------|--|-------------------|--------------------------|-----------------|
| 4 | Cao Cường | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Cao Thị Hải Yến | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Hoàng Văn | | Em rể | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Thái Hoàng Hồng Nhung | | Em dâu | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Cao Khánh Linh | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Cao Đăng Phát | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Lê Diên Đan | | Bố vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 11 | Lý Thị Bản | | Mẹ vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 12 | Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ VietNet | | Ông Kiên là cổ đông lớn, CT HDQT, Giám đốc | 0107920095 | 17/07/2017 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 11, Tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 13 | Công ty Cổ phần Sunshine Homes | | Ông Kiên là Thành viên HDQT | 0107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 14 | Công ty cổ phần Tập đoàn công nghệ Unicloud | | Ông Kiên là thành viên HDQT độc lập | 0107432651 | 12/5/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|--|----------------|--------------------|--------------|
| 15 | Công ty cổ phần thương mại điện tử Sunshine Pay | | Ông Kiên là đại diện cổ đông lớn (80%) | 0108081170 | 4/12/2017 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 16 | Công ty cổ phần Marina 2 | | Ông Kiên là đại diện cổ đông lớn (48%) | 0108489428 | 26/10/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 17 | Công ty cổ phần Marina 3 | | Ông Kiên là đại diện cổ đông lớn (49%) | 0108489403 | 26/10/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 18 | Công ty cổ phần đầu tư Eco Villas | | Ông Kiên là người đại diện cổ đông lớn (49%) | 0108505207 | 7/11/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 19 | Công ty cổ phần S"School | | Ông Kiên là người đại diện cổ đông lớn (49%) | 0108522883 | 22/11/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| V | Nguyễn Thanh Hưng | TV HĐQT | - | | | | | | 221860 | 0.07% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|-----------------------------------|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 1 | Nguyễn Đình Sự | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Nguyễn Hoài Thu | | Vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Nguyễn Văn Tín | | Bố vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Đặng Thị Xuân Phương | | Mẹ vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Nguyễn Thị Lệ Chi | | Chị ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Nguyễn Hoài Thanh | | Anh rể | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Nguyễn Nam Khánh | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Nguyễn Khánh Hà | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Nguyễn Hà An | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Công ty Cổ phần S-Decoro | | Ông Hưng là cổ đông lớn, TV HĐQT kiêm TGD | 0109383914 | 20/10/2020 | Sở KH&ĐT TP. Hà Nội | Tầng 3, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 11 | Công ty Cổ phần Sunshine Marina 1 | | Ông Hưng là cổ đông lớn, CT HĐQT kiêm TGD | 0108489386 | 26/10/2018 | Sở KH&ĐT TP. Hà Nội | Tầng 12 tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|------------------------------|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| VI | Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng BKS | - | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 1 | Nguyễn Doãn Đức | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Trần Thị Thanh Xuân | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Ngô Bá Duy | | Chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Ngô Duy Hồ | | Bố chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Phạm Thị Uyên | | Mẹ chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Nguyễn Thu Hương | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Vũ Văn Đáng | | Em rể | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Ngô Doãn Khiêm | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Ngô Gia Linh | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Công ty Cổ phần Xây dựng SCG | | Bà Huyền là Trưởng BKS | 108704763 | 17/04/2019 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 11 | Công ty Cổ phần Sunshine AM | | Bà Huyền là Trưởng BKS | 108440863 | 20/09/2018 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9 tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|------------|---|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 12 | Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Xuân Đình | | Bà Huyền là Trưởng BKS | 107565644 | 15/09/2016 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 9, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 13 | Công ty Cổ phần Sunshine Homes | | Bà Huyền là Trưởng BKS | 107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 14 | Công ty Cổ phần KS Group | | Bà Huyền là Trưởng BKS | 109432720 | 25/11/2020 | Sở KH&ĐT Tp Hà Nội | Tầng 12, Tòa nhà Sunshine Center, Số 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| VII | Phạm Văn Trọng | TV BKS | - | | | | | | 231860 | 0.08% |
| 1 | Nguyễn Thị Phương Hoa | | Vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Phạm Anh Khôi | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Phạm Thanh Trúc | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Phạm Doãn Tú | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Vũ Thị Hoa | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Phạm Thu Hiền | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Phạm Vinh Quang | | Em rể | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|------|-------------------------------|-----------------------|--|--------------|------------|---------------------|--|----------------|--------------------|--------------|
| 8 | Phạm Văn Nhâm | | Bố vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Phạm Thị Tuyết | | Mẹ vợ | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | CÔNG TY CỔ PHẦN SAO ANH DƯƠNG | | Ông Trọng là Trưởng BKS | 101358793 | 9/4/2003 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Số 50A, ngách 6/6, ngõ 6, phố Đội Nhân, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 11 | CTCP Sunshine Homes | | Ông Trọng là Kế toán trưởng | 0107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| 12 | CTCP Vinaminco Khánh Hòa | | Ông Trọng là Kế toán trưởng | 0107069847 | 28/10/2015 | Sở KH&ĐT Tp. Hà Nội | Tầng 10, toà nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội | | 0 | 0% |
| VIII | Vũ Thị Thúy Nga | TV BKS | - | | | | | | 0 | 0% |
| 1 | Đỗ Thị Thoan | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Đoàn Văn Tiến | | Chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Đoàn Thanh Sơn | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Vũ Xuân Tuyển | | Anh ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Trần Thị Hoa | | Chị dâu | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đồng | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đồng lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|-----------|-------------------------------|--|--|--------------|----------|---------|---------|-------------------|--------------------------|-----------------|
| 6 | Vũ Thị Vy | | Chị ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Nguyễn Vũ Xuân | | Anh rể | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Vũ Xuân Kỳ | | Anh ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Nguyễn Thị Xoa | | Chị dâu | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Đoàn Công Tụng | | Bố chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 11 | Thiều Thị Ngu | | Mẹ chồng | | | | | | 0 | 0% |
| IX | Lê Hoàng Nam | Phó TGD | - | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 1 | Lê Văn Nghi | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Hoàng Nguyệt Ánh | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Lê Hoàng Như Lý | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Lê Hoàng Thu Linh | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Lê Nhất Hưng | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| X | Nguyễn Thủy Nguyên | Phó TGD kiêm Giám đốc tài chính | - | | | | | | 226860 | 0.08% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---------------------|-----------------------|--|--------------|----------|---------|---------|----------------|--------------------|--------------|
| 1 | Nguyễn Văn Liên | | Bố | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Trần Thị Nga | | Mẹ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Nguyễn Thùy Cơ | | Chị ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Trần Thanh Bình | | Anh rể | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Hoàng Vũ Đạt | | Chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Hoàng Anh Khoa | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Hoàng Khánh Huyền | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Vũ Thị Lân | | Mẹ chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 9 | Hoàng Thị Bích Loan | | Chị chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 10 | Hoàng Kim Dung | | Chị chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 11 | Hoàng Thị Bích Liên | | Chị chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 12 | Hoàng Vũ Chung | | Anh chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 13 | Hoàng Quang Huy | | Bố chồng (đã mất) | | | | | | | |

| TT | Họ và tên cổ đồng | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đồng lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|--------------------------------------|---|--|--------------------|------------|---|---|-------------------|--------------------------|-----------------|
| 14 | CTCP Chứng khoán KS | | Bà Nguyên là TV HĐQT | 42/UBCK- GPHĐKD | 28/12/2006 | Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước | Tầng 10, TNR Tower, 180 – 192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam | | 0 | 0% |
| 15 | Công ty Cổ phần phát triển S.I | | Bà Nguyên là TV HĐQT | 3400499597 | 18/03/2022 | Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Thuận | Khu Biệt thự Sunny Villa, Đường Xuân Thủy, Mũi Né, Thành phố Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam | | 0 | 0% |
| XI | Trần Thị Hằng | Kế toán trưởng, người được ủy quyền CBTT | - | | | | | | 222860 | 0.07% |
| 1 | Trần Văn Cầu | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Ngô Thị Thúy | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Trần Văn Tiến | | Anh ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Trần Thanh Hà | | Em ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Tạ Quang Dũng | | Chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Tạ Gia Hân | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Tạ Việt Bách | | Con | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Hoàng Thúy Linh | | Em dâu | | | | | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đồng | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đồng lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|-----|--|-----------------------------|--|--------------|------------|--------------------------|--|-------------------|--------------------------|-----------------|
| XII | Nguyễn Thị Xuân Mỹ | Người phụ trách QTCT | - | | | | | | 221860 | 0.07% |
| 1 | Nguyễn Văn Ứng | | Bố đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 2 | Vũ Thị Huế | | Mẹ đẻ | | | | | | 0 | 0% |
| 3 | Nguyễn Văn Thường | | Anh ruột | | | | | | 0 | 0% |
| 4 | Đỗ Thị Hà Vân | | Chị dâu | | | | | | 0 | 0% |
| 5 | Hứa Thái Anh | | Chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 6 | Hứa Văn Thanh | | Bố chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 7 | Đỗ Thị Hoa | | Mẹ chồng | | | | | | 0 | 0% |
| 8 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Sunshine International Property Technology | | Bà Mỹ là PTGD | 0316509530 | 28/09/2020 | Sở KH&ĐT Tp. HCM | Tầng 36 – Tòa nhà Bitexco Financial, Số 2 Hải Triều, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh | | 0 | 0% |
| 9 | Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Hùng Dũng Phú Yên | | Bà Mỹ là TV HDQT | 0302102110 | 20/09/2000 | Sở KH&ĐT Tỉnh Phú Yên | Số 21 Độc Lập, Phường 7, TP Tuy Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam | | 0 | 0% |

| TT | Họ và tên cổ đông | Chức vụ (đối với NNB) | Quan hệ với NNB/cổ đông lớn (đối với người có liên quan) | Số CMT/ĐKKD | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ | Tài khoản LKCK | SL cổ phiếu sở hữu | Tỷ lệ sở hữu |
|----|---------------------------------------|-----------------------|---|-------------|-----------|-----------------|---|----------------|--------------------|--------------|
| 10 | Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng SCG | | Bà Mỹ là người phụ trách quản trị công ty, người được UQ CBTT | 0108704763 | 10/6/2022 | Sở KH&ĐT Hà Nội | Tầng 8, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội, Việt Nam | | 0 | 0% |

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có. 

